

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 75/2022/DS-ST
Ngày: 21/7/2022
V/v “*Tranh chấp hợp đồng
tín dụng*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Thanh Giảng**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Nguyễn Tất Ái**.

2/ Ông **Ngô Minh Quân**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Phạm Vân Trang** - Cán bộ TAND TP Mỹ Tho.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Mỹ Tho: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 21 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Mỹ Tho xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 101/2022/TLST-DS ngày 05/4/2022 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2022/QĐST-DS ngày 06/6/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 68/2022/QĐST-DS ngày 29/6/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank)

Trụ sở: 266 – 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, TP Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Giới, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Sacombank – Chi nhánh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Quốc Sơn, chức vụ: Chuyên viên quản lý nợ - Chi nhánh Tiền Giang. (Có đơn xin vắng mặt)

- Bị đơn: + Ông Hà Hữu N, sinh 1985. (vắng mặt)

+ Bà Nguyễn Ngọc D, sinh 1984. (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ 8, khu 4, ấp Chợ, xã A, TP B, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) cũng như người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 30/8/2019 ông Hà Hữu N và bà Nguyễn Ngọc D có ký hợp đồng tín dụng số LD1924200253 với Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) – chi nhánh Tiền Giang vay số tiền 50.000.000 đồng với lãi suất thỏa thuận 11%/năm để tiêu dùng, thời hạn vay là 36 tháng, ngày đáo hạn là 30/8/2022, phương thức trả nợ là vốn, lãi trả định kỳ hàng tháng theo dư nợ ban đầu. Theo đó mỗi tháng ông N, bà D phải trả cho Sacombank số tiền vốn là 1.388.000 đồng và tiền lãi là 458.300 đồng. Đến hết ngày 18/3/2022, ông N, bà D trả cho Sacombank được 27.760.000 đồng tiền vốn và lãi là 9.166.000 đồng thì ngưng không trả nữa mặc dù Sacombank đã nhiều lần làm việc, nhắc

nhỏ, tạo điều kiện cho ông N, bà D thanh toán nhưng ông N bà D vẫn không có thiện chí trả nợ.

Nay SacomBank yêu cầu Tòa án buộc ông Hà Hữu N và bà Nguyễn Ngọc D trả cho SacomBank tổng số tiền là 31.240.284 đồng tính tròn đến ngày 21/7/2022 (Trong đó: Nợ gốc còn lại là 22.240.000 đồng và tiền lãi trong hạn là 6.711.877 đồng, tiền lãi quá hạn là 1.906.826 đồng và tiền lãi chậm trả là 381.581 đồng). Thanh toán làm 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Sau ngày 21/7/2022, ông Hà Hữu N và bà Nguyễn Ngọc D phải trả thêm tiền lãi và lãi chậm trả theo hợp đồng tín dụng trên cho đến khi trả hết nợ.

* Đối với bị đơn ông Hà Hữu N và bà Nguyễn Ngọc D, từ sau khi thụ lý vụ án, Tòa án có thông báo thụ lý, triệu tập hợp lệ để kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, làm bản tự khai, tham gia hòa giải nhưng ông đều vắng mặt không rõ lý do. Vì vậy, Tòa án không thu thập được chứng cứ, không tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải được và đến phiên tòa xét xử lần thứ hai ông N, bà D vẫn vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết :

Nguyên đơn khởi kiện bị đơn yêu cầu trả nợ đã vay là tranh chấp hợp đồng dân sự (hợp đồng tín dụng), bị đơn có nơi cư trú tại TP Mỹ Tho nên căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự (BLTTDS), Tòa án nhân dân TP Mỹ Tho có thẩm quyền giải quyết vụ án.

[2] Đối với bị đơn ông Hà Hữu N và bà Nguyễn Ngọc D, từ khi Tòa án thụ lý vụ án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông N, bà D vẫn vắng mặt không rõ lý do và Sacombank cũng có đơn xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông N, bà D và Sacombank theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 BLTTDS.

Về nội dung:

[3] Xét yêu cầu của các đương sự :

- Bị đơn không có yêu cầu phản tố nên không xét.
- Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tổng số tiền là 31.240.284 đồng tính tròn đến ngày 21/7/2022 (Trong đó: Nợ gốc còn lại là 22.240.000 đồng và tiền lãi trong hạn là 6.711.877 đồng, tiền lãi quá hạn là 1.906.826 đồng và tiền lãi chậm trả là 381.581 đồng). Thanh toán làm 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Sau ngày 21/7/2022, ông Hà Hữu N và bà Nguyễn Ngọc D phải trả thêm tiền lãi và lãi chậm trả theo hợp đồng tín dụng trên cho đến khi trả hết nợ.

[4] Hội đồng xét xử nhận thấy: Căn cứ vào lời trình bày cũng như chứng cứ mà nguyên đơn, đại diện nguyên đơn cung cấp thì ông Hà Hữu N và bà Nguyễn Ngọc D có ký hợp đồng tín dụng số LD1924200253 với Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) – chi nhánh Tiền Giang vay số tiền 50.000.000 đồng với lãi suất thỏa thuận 11%/năm để tiêu dùng, thời hạn vay là 36 tháng, ngày đáo hạn là 30/8/2022, phương thức trả nợ là vốn, lãi trả định kỳ hàng tháng theo dư nợ ban đầu. Theo đó mỗi tháng ông N, bà D phải trả cho Sacombank số tiền vốn là 1.388.000 đồng và tiền lãi là 458.300 đồng. Đến hết ngày 18/3/2022, ông N, bà D trả cho Sacombank được 27.760.000 đồng tiền vốn và lãi là 9.166.000 đồng thì ngưng không trả. Đối với ông N, bà D đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ, biết được nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng không gửi bản

tự khai nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện và cũng không đến Tòa án theo giấy triệu tập cho thấy ông N, bà D có thái độ xem thường pháp luật và chứng tỏ yêu cầu khởi kiện của SacamBank là đúng sự thật. Do đó SacomBank yêu cầu ông N, bà D phải thanh toán tiền vay và lãi suất theo hợp đồng đến ngày 21/7/2022 là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về thời gian thanh toán: SacomBank yêu cầu thanh toán làm 01 lần khi án có hiệu lực là có căn cứ nên chấp nhận.

Sau ngày 21/7/2022, ông Hà Hữu N và bà Nguyễn Ngọc D phải trả thêm tiền lãi và lãi chậm trả theo hợp đồng tín dụng trên cho đến khi trả hết nợ.

[5] Về án phí: Ông Hà Hữu N và bà Nguyễn Ngọc D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: - Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

- Các Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự ;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Điều 26 của Luật thi hành án dân sự;

Tuyên xử:

1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Buộc ông Hà Hữu N và bà Nguyễn Ngọc D trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (SacomBank) số tiền gốc và lãi đến hạn, lãi quá hạn, lãi chậm trả (tính đến 21/7/2022) là 31.240.284 đồng.

- Thời hạn thanh toán: 01 lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Sau ngày 21/7/2022, ông Hà Hữu N và bà Nguyễn Ngọc D phải trả thêm tiền lãi và lãi chậm trả theo hợp đồng tín dụng trên cho đến khi trả hết nợ.

2] Kể từ ngày Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (SacomBank) có đơn yêu cầu thi hành án gửi cơ quan thi hành án dân sự, mà ông N, bà D không thanh toán hoặc chậm thanh toán số tiền nêu trên thì hàng tháng, ông N, bà D còn phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (SacomBank) khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

3] Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Hà Hữu N và bà Nguyễn Ngọc D phải chịu số tiền 1.562.014 đồng. Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (SacomBank) số tiền 700.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0022075 ngày 05/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự TP Mỹ Tho.

4] Ông N, bà D và Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (SacomBank) có quyền kháng cáo đề yêu cầu xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

5] Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh TG;
- VKSND TPMT;
- Chi cục THADS TPMT;
- Các đương sự;
- Lưu .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thanh Giảng